

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI ĐÀ NẴNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 248/2022/QĐ-PT

Thừa Thiên Huế, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng phiên họp phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp Ông Trương Công Thi
Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Liêm
Ông Nguyễn Tấn Trường

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Đình Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Xuân Thanh, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã căn cứ các Điều 48, điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Thân Thị Mỹ D, sinh năm 1964; Địa chỉ: 43 Đường N1, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Đặng Thị Ngọc H1; Công ty luật TNHH N2; thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đôn Y và bà Hoàng Thị H2; Địa chỉ: 43 Đường N1, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Hoàng Xuân Th; Công ty luật trách nhiệm hữu hạn H2; Địa chỉ: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Thân Thị L, sinh năm 1932 (đã chết, không có chồng, con);
 - Ông Thân Trọng Tr, sinh năm 1925 (đã chết năm 1985; không có vợ, con);
 - Bà Nguyễn Thị TT sinh năm 1931;
 - Ông Thân Trọng Th1, sinh năm 1935;
 - Bà Thân Thị Chân T2, sinh năm 1968;
- Cùng địa chỉ: 43 Đường N1, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Ông Thân Trọng Th2, sinh năm 1957; Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ông Thân Trọng T3, sinh năm 1926 (đã chết vào năm 2000);

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Tuệ:

+ Bà Nguyễn Thị Kim Th3, sinh năm 1939;

+ Ông Thân Trọng M1, sinh năm 1957;

+ Ông Thân Trọng K, sinh năm 1959;

+ Ông Thân Trọng Minh Đ2, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Căn hộ 20.1, chung cư Y, Phường 13, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Thân Thị Thu H4, sinh năm 1962; Địa chỉ: 89/5 đường C, phường B1, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Bà Thân Thị Bích Đ2, sinh năm 1936 (đã chết)

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Đào:

+ Ông Nguyễn Huy H5, sinh năm 1935;

+ Bà Nguyễn Huy Bích Th4, sinh năm 1964;

+ Bà Nguyễn Huy Hồng M1, sinh năm 1968;

+ Bà Nguyễn Huy Hồng K1, sinh năm 1971;

+ Bà Nguyễn Huy Quỳnh Tr1, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: 13703 Sableglen Dr Houston - TX 77014, USA.

9. Ông Thân Trọng Th5, sinh năm 1928 (đã chết năm 1985);

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Thắng: Bà Hồ Thị Tường V2, ông Thân Trọng Th5, ông Thân Trọng Th6, ông Thân Trọng Ch, ông Thân Trọng Ph (không có địa chỉ).

Tại đơn kháng cáo ngày 17/10/2022 của bà Thân Thị Mỹ D với lý do cho rằng Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là không đúng quy định của pháp luật, kéo dài sự việc hơn 17 năm, nguyên nhân từ trách nhiệm của Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, yêu cầu Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1]. Về tố tụng:

Theo đơn khởi kiện và các thủ tục tố tụng có trong hồ sơ vụ án như: Quyết định chuyển hồ sơ vụ án; Thông báo thụ lý; các Biên bản hòa giải (*Bút lục từ 192 đến 217*) thì vụ án có 06 đồng nguyên đơn, cụ thể gồm bà Nguyễn Thị C, bà Thân Thị L, ông Thân Trọng Th1, ông Thân Trọng Th2, bà Thân Thị Mỹ D và bà Thân Thị Châu Tâm, nhưng theo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 09/2022/QĐST-DS ngày 30/9/2022 của Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, chỉ xác định mỗi bà Thân Thị Mỹ D là nguyên đơn trong vụ án.

Theo các “*Giấy chứng tử*” do bà D cung cấp tại giai đoạn phúc thẩm thì bà Nguyễn Thị C và ông Thân Trọng Th1 (*đều là đồng nguyên đơn trong vụ án*) đã chết trước thời điểm ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm (*bà C*

đã chết vào ngày 11/01/2022, ông Thư đã chết vào ngày 20/8/2021) nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã không nắm và xác định, đưa người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của những người đã chết vào tham gia tố tụng, tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm nêu trên, xác định tư cách tố tụng đối với bà C, bà Lê, ông Thư, bà Tâm và ông Thiên là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không đúng.

Tại hồ sơ vụ án cũng không có thủ tục tổng đạt Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm cho các đương sự nêu trên.

Vụ án được thụ lý từ năm 2005, về phía nguyên đơn đã nhiều lần cung cấp địa chỉ của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng theo yêu cầu của Tòa án, nhưng Tòa án cho rằng những địa chỉ đó chưa có căn cứ xác thực và không thực hiện việc cấp tổng đạt theo những địa chỉ mà phía nguyên đơn đã cung cấp.

Những nội dung nêu trên vi phạm các quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 73, Điều 74 và Điều 170 Bộ luật tố tụng dân sự, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Trường hợp Tòa án chưa xác định được người kế thừa tố tụng thì chỉ căn cứ điểm a khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng dân sự để tạm đình chỉ giải quyết vụ án để các đương sự thực hiện các thủ tục tìm kiếm hoặc yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự mới đúng.

[2]. Về nội dung:

- Thừa đất số 66, tờ bản đồ số 34, diện tích 899m², tại địa chỉ 43 đường N1, thành phố H thuộc sở hữu của ông Thân Trọng H6, ông H6 chết năm 1985 không để lại di chúc, di sản của ông H6 do bà Nguyễn Thị C là vợ ông H6 quản lý, sử dụng, vào năm 1987 giữa bà C với bà Hoàng Thị H2 có xảy ra tranh chấp tại thửa đất nói trên, theo Trích sao Bản án dân sự phúc thẩm số: 23 ngày 29/9/1987 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Trị Thiên đã Quyết định buộc bà Hoàng Thị H2 giao trả cho bà Nguyễn Thị C 05m², bà H2 được sử dụng lối đi chung, bác yêu cầu đòi lại 18,59m² đất của bà Nguyễn Thị C, theo yêu cầu khởi kiện (*năm 2005*) của bà C và các đồng nguyên đơn có nội dung *“Tranh chấp về lối đi chung do nhà của ông Ý, bà H2 có lối đi khác, buộc ông Ý, bà H2 trả lại 21m² lấn chiếm và buộc tháo dỡ phần công trình xây dựng trái phép choáng sang mặt tiền phần đất thuộc quyền sử dụng của gia đình bà C, che lấp ngôi nhà từ đường”*. Với các nội dung trên, thì việc xác định những người con của ông H6 với đời vợ trước của ông H6, cũng như người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của những người có quyền, nghĩa vụ liên quan để đưa họ vào tham gia trong vụ án là không cần thiết, bởi lẽ, Bản án dân sự phúc thẩm số: 23 ngày 29/9/1987 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Trị Thiên là bản án có hiệu lực pháp luật, đã công nhận quyền đòi lại tài sản của bà C, đây là tình tiết sự kiện không cần chứng minh theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trường hợp có yêu cầu, tranh chấp về thừa kế di sản của ông H6 để lại (*đến nay đã 37 năm*) thì có thể giải quyết bằng một quan hệ dân sự khác, không ảnh hưởng gì đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

[3] Tại phiên họp, đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng phiên họp chấp nhận kháng cáo của bà Thân Thị Mỹ D, huỷ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân

dân tỉnh Thừa Thiên Huế để tiếp tục giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phù hợp với nhận định của Hội đồng phiên họp, nên được Hội đồng phiên họp chấp nhận.

[4] Do Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm có vi phạm về tố tụng và chưa đảm bảo về nội dung, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự, với những nhận định nêu trên, Hội đồng phiên họp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà Thân Thị Mỹ D, huỷ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ điểm c khoản 5, Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Chấp nhận kháng cáo của bà Thân Thị Mỹ D, huỷ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 09/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế để tiếp tục giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

2/. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Thân Thị Mỹ D không phải chịu, hoàn trả 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm tại Biên lai thu số 0000184, ngày 25/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế cho bà D.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Trương Công Thi